

Bản án số: 39/2023/HSST
Ngày: 28-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn và ông Phan Sỹ Phác.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Là Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2023/HSST, ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil đối với bị cáo:

Lê Đình N, sinh ngày: 04/4/2005; tại tỉnh: Đắc Nông; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Đình T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn được áp dụng: bị bắt tạm giữ từ ngày 25/5/2023 đến ngày 03/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 24/05/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Đình N sử dụng điện thoại Samsung GALAXY A12 lên mạng xã hội Facebook nhắn tin vào trang “Trùm ma túy” liên hệ với một người đàn ông

(Không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy tổng hợp dạng đá, sau khi thoả thuận cả hai hẹn nhau giao nhận ma túy tại khu vực hoa viên thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil. Tại đây người đàn ông (Không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho Nguyên 01 gói thuốc lá nhãn hiệu YETT bên trong có 01 gói Zipper chỉ xanh được quấn bằng keo màu đen chứa ma túy đá và 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu, nhận ma túy xong Lê Đình N cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên trái đang mặc đi về nhà.

Sáng ngày 25/05/2023, Lê Đình N mang theo ma túy và đón xe buýt đi đến nhà Nguyễn Công H tại xã T, huyện Đ với mục đích cùng nhau sử dụng. Đến 10 giờ ngày 25/05/2023, khi Lê Đình N đang đi bộ từ đường quốc lộ 14 vào đường liên thôn thuộc thôn Thuận H xã T, huyện Đ thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng Cửa khẩu Thuận An thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đăk Nông kiểm tra phát hiện trong túi quần Jean bên trái phía trước Nguyên đang mặc có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu YETT bên trong có 01 gói Zipper chỉ xanh được quấn bằng keo màu đen chứa ma túy đá và 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu, lực lượng Bộ đội Biên phòng Cửa khẩu Thuận An đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 195/KL-KTHS, ngày 26/05/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói zipper chỉ xanh bên ngoài được quấn bằng keo đen được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,2380 gam. Hoàn lại đối tượng sau giám định có khối lượng mẫu là 0,2017 gam.

Tại bản cáo trạng số 46/CT- VKS (ĐM) ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil truy tố bị cáo Lê Đình N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Đình N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đình N từ 12 đến 18

tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/5/2023).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,2017 gam ma túy, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định đựng trong gói Zipper chỉ xanh; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 vỏ bao thuốc là YETT đã qua sử dụng. Đối với điện thoại Samsung GALAXY A12 của Lê Đình N quá trình sử dụng đã làm mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng Đắk Lao, Đoàn trưởng, Phó đoàn trưởng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình N đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3] Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 10 giờ ngày 25/5/2023, tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, lực lượng Đoàn biên phòng cửa khẩu Thuận An thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Lê Đình N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2380 gam ma túy, là Methamphetamine với

mục đích để sử dụng. Căn cứ vào khối lượng ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Lê Đình N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[5]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Tuy nhiên, xuất phát từ lối sống hưởng thụ, chơi bời, buông thả mà bị cáo đã vẫn bất chấp pháp luật, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền, trở thành công dân tốt, sống có ích và biết tôn trọng pháp luật.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,2017 gam ma túy, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định đựng trong gói Zipper chỉ xanh; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 vỏ bao thuốc là YETT đã qua sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với điện thoại Samsung GALAXY A12 của Lê Đình N quá trình sử dụng đã làm mất nên chấp nhận không đặt ra vấn đề xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Đình N không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về các vấn đề có liên quan khác: Đối tượng bán ma túy cho Lê Đình N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Đình N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đình N 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/5/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,2017 gam ma túy, là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định đựng trong gói Zipper chỉ xanh; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 vỏ bao thuốc là YETT đã qua sử dụng.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 12/7/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Đình N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;
- Đoàn biên phòng Đắk Lao;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Trúc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA